

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Khánh Hoà, ngày 20 tháng 08 năm 2024*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

1. Tên nhiệm vụ, mã số: Khai thác và phát triển nguồn gen cá song da báo *Plectropomus leopardus* Lacepedé, 1802. Mã số đề tài, dự án: NVQG-2020/ĐT.11

Thuộc: Chương trình (*tên, mã số chương trình*): Quỹ gen cấp Quốc gia.

2. Mục tiêu nhiệm vụ: Xây dựng được quy trình công nghệ sản xuất giống phục vụ bảo tồn và phát triển nguồn gen cá song da báo

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: Nguyễn Văn Hùng.

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III.

5. Tổng kinh phí thực hiện: 5.740 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 4.740 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 1.000 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng (Bắt đầu – Kết thúc): 10/2020 – 09/2023.

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền: 10/2020-09/2024 (Gia hạn 12 tháng theo Quyết định Số 2183/QĐ-BKHCN ngày 28/09/2023).

7. Danh sách thành viên thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

<i>Số TT</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức danh khoa học, học vị</i>	<i>Cơ quan công tác</i>
1	Nguyễn Văn Hùng	Nghiên cứu viên chính, Tiến sĩ, chủ nhiệm nhiệm vụ	Viện nghiên cứu NTTS III.

2	Nguyễn Văn Dũng	Nghiên cứu viên chính, Tiến sĩ, thành viên	Viện nghiên cứu NTTS III.
3	Trương Quốc Thái	Nghiên cứu viên, Tiến sĩ, thành viên	Viện nghiên cứu NTTS III.
4	Lê Trung Hậu	Nghiên cứu viên, kỹ sư, thư ký, thành viên.	Viện nghiên cứu NTTS III.
5	Kiều Tiến Trung	Nghiên cứu viên, kỹ sư, thành viên	Viện nghiên cứu NTTS III.
6	Nguyễn Anh Hiếu	NCS, thạc sĩ, thành viên	NCS. Đại học Nha Trang
7	Lê Văn Chí	Nghiên cứu viên, Tiến sĩ, thành viên	Viện nghiên cứu NTTS III.
8	Nguyễn Thị Thu Hằng	Nghiên cứu viên, thạc sĩ, thành viên	Viện nghiên cứu NTTS III.
9	Lê Văn Tình	KTV, hỗ trợ kỹ thuật	Viện nghiên cứu NTTS III

## II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

### 1. Về sản phẩm khoa học:

#### 1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
I	<b>Sản phẩm dạng I</b>									
1	Cá song da báo bố mẹ		X			X			X	
2	Cá song da báo hậu bị		X			X			X	

3	Cá song da báo giống		X			X			X	
<b>II Sản phẩm dạng II</b>										
1	Quy trình công nghệ sản xuất giống cá song da báo		X			X			X	
2	Mô hình sản xuất giống cá song da báo		X			X			X	
3	Tiêu chuẩn cơ sở cho cá song da báo bố mẹ và cá giống		X			X			X	
4	Báo cáo tổng kết		X			X			X	
<b>Sản phẩm dạng III</b>										
1	Bài báo		X			X			X	
2	Đào tạo		X			X			X	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú

1	Quy trình công nghệ sản xuất giống cá song da báo	Sau khi kết thúc đề tài	Các công ty/cơ sở sản xuất giống cá biển	
---	---	-------------------------	--	--

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Cá song da báo là loài một trong những loài cá biển vừa có giá trị kinh tế vừa có giá trị quý hiếm. Do đó, chúng đã được một số nước trong khu vực quan tâm nghiên cứu phát triển nuôi trồng, nguồn giống một phần từ sản xuất giống nhân tạo và phần lớn thu thập từ tự nhiên. Vì vậy, đề tài nghiên cứu sản xuất giống cá song da báo thành công sẽ chủ động cung cấp một số lượng cá giống có chất lượng thay thế cá giống nhập khẩu và thu thập từ tự nhiên phục vụ bảo tồn nguồn lợi và phát triển nuôi biển. Kết quả đề tài đã tập trung nghiên cứu một số nội dung rất cơ bản nhằm hoàn thiện và cải thiện một số biện pháp kỹ thuật nâng cao tỷ lệ sống các giai đoạn cá bột cá hương cá giống nâng cao được hiệu quả kinh tế. Thành công của đề tài sẽ cung cấp và phát tán quy trình công nghệ sản xuất cá song da báo quy mô lớn để sản xuất và cung ứng số lượng cá giống đủ để phát triển nghề nuôi biển và xuất khẩu. Cung cấp cho các nhà quản lý, nhà hoạch định chính sách chiến lược phát triển nuôi biển thêm một số thông tin về đối tượng cá biển tiềm năng phát triển trong tương lai gần, làm đa dạng đối tượng nuôi, tăng được sản phẩm từ nuôi trồng trên biển.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Thành công của đề tài tạo cơ sở phát triển công nghệ sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá song da báo; tạo nghề nuôi đối tượng có giá trị kinh tế cao phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu, góp phần đem lại thu nhập cho người nuôi, phát triển kinh tế. Ngoài ra, với kết quả đạt được có thể mở ra cơ hội hợp tác, chuyển giao công nghệ với các đối tác nuôi biển trong và ngoài khu vực.

### 3.2. Hiệu quả xã hội

Công nghệ sản xuất giống giống cá song da báo giúp chủ động sản xuất con giống cá song da báo chất lượng, góp phần phục hồi nguồn lợi, và phát triển đối tượng nuôi biển tiềm năng. Mở ra cơ hội để đưa vào sản xuất, tạo công việc làm, tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo cho cộng đồng dân cư ven biển.

### III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do: ....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

#### CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)

TS. Nguyễn Văn Hùng

#### THỦ TRƯỞNG

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ *phụ*

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



*Võ Văn Nha*